

DỰ BÁO THIÊN TÀI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

NGUYỄN VĂN TRƯỜNG* - CAO THỊ PHƯƠNG NHUNG**

75 năm đã qua, nhưng tầm vóc, ý nghĩa lịch sử và bài học thực tiễn của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị và ngày càng tỏa sáng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn dân tộc đã nhất tề đứng lên thực hiện cuộc cách mạng vĩ đại, đập tan ách thống trị của thực dân phong kiến, giành độc lập dân tộc; lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Đó là một trong những trang sử vàng chói lọi trong lịch sử, dấu mốc lớn trong mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Lịch sử càng lùi xa, chúng ta càng có điều kiện để chiêm nghiệm, hiểu thấu đáo và đầy đủ hơn về thành công của cuộc cách mạng vĩ đại này. Thực tế lịch sử đã cho thấy, thắng lợi của cách mạng Tháng Tám ngoài yếu tố khách quan thuận lợi, còn có những điều kiện chủ quan rất quan trọng, đóng vai trò quyết định, đó là sự chuẩn bị lâu dài, chu đáo về lực lượng cách mạng, dự báo thời cơ và nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền tài tình của Đảng... Tuy nhiên, có một yếu tố quan trọng hàng đầu, đó là những dự báo thiên tài của lãnh tụ Hồ Chí Minh về sự thành công của cách mạng Việt Nam.

Trên cơ sở phép biện chứng duy vật và trí tuệ siêu việt, bằng trực giác nhạy cảm, kiến thức xã hội phong phú và kinh nghiệm hoạt động cách mạng từng trải, Hồ Chí Minh đã đưa ra những dự đoán chính xác về thành công của cách mạng. Những tiên đoán này có vai trò hết sức quan trọng đối với cách mạng Việt Nam trong việc xác định kẻ thù, chỉ ra mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp đấu tranh, nhất là quá trình chuẩn bị lực lượng cách mạng.

Cảm nhận về tài năng này của Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, đã viết: “Khi một sự việc đã xảy ra rồi, người ta thường dễ nhìn thấy những gì tất yếu đã dẫn dắt nó từ chỗ còn là khả năng đến chỗ trở thành hiện thực. Ta càng dễ nói một cách đơn

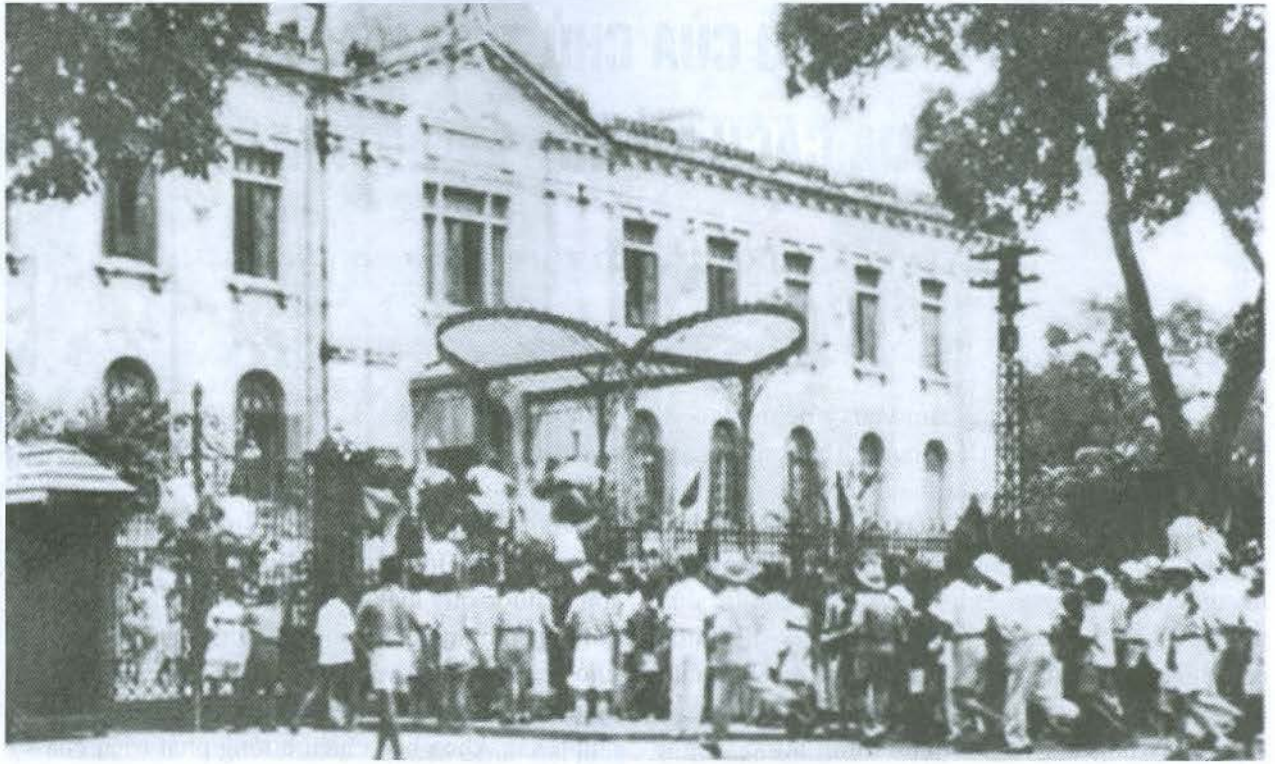
giản: Đúng là nó phải xảy ra như thế, không thể khác được. Thực ra, trong lĩnh vực xã hội, trong cuộc đấu tranh giữa những con người có ý thức, mỗi đối tượng đều trải qua những quá trình diễn biến thường là hết sức phức tạp. Hồ Chí Minh lãnh đạo cách mạng phải tìm ra được quy luật chung và quy luật riêng của sự vật giữa một mớ hỗn độn những hiện tượng giả, thật khó phân, giữa vô vàn mối liên hệ chằng chịt, tất cả đều vận động phát triển không ngừng. Việc dự kiến chính xác, khoa học chiều hướng phát triển của sự vật, những tình huống lớn sẽ xảy ra trong tương lai vô cùng quan trọng trong công tác cách mạng” (1).

Như chúng ta đã biết, vào tháng 6-1940, tại Côn Minh, Trung Quốc, sau khi nghe tin thủ đô Paris của Pháp bị quân Đức chiếm đóng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã phân tích rõ tình hình thế giới và trong nước, nhất là những diễn biến của ngay trong nội bộ nước Pháp để đưa ra nhận định: Việc Pháp mất nước là một cơ hội rất thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Ta phải tìm mọi cách về nước ngay để tranh thủ thời cơ. Chậm trễ lúc này là có tội với cách mạng. Do nhận định đúng và tiên lượng sớm những gì sẽ diễn ra, nên Hồ Chí Minh đã cùng các đồng chí chủ động, khẩn trương tìm đường về nước để trực tiếp chỉ đạo phong trào. Ngày trở về Tổ quốc đã gần kề, Hồ Chí Minh còn có một quyết định rất sáng suốt, đó là điện cho các đồng chí Võ Nguyên Giáp và Phạm Văn Đồng, lúc này đang chờ xe ở Quý Dương để đi Diên An (theo kế hoạch trước đó, hai đồng chí đã được Hồ Chí Minh giới thiệu đi học tại Trường Quân chính của Đảng Cộng sản Trung Quốc ở Diên An), cấp tốc quay về Quế Lâm, tìm cách bắt liên lạc với đồng chí Phùng Chí Kiên và Vũ Anh, cùng nhau chuẩn bị mọi mặt để khi Hồ Chí Minh từ Trung Khánh trở lại sẽ gặp nhau và về nước được ngay.

Đến tháng 9-1940, Hồ Chí Minh đưa ra nhận định: Đồng minh sẽ thắng. Nhật, Pháp ở Đông

* TS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

** Ths, Học viện Múa Việt Nam



Quần chúng nhân dân Thủ đô đánh chiếm Bắc Bộ Phủ - Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tại Hà Nội tháng 8-1945 - Ảnh tư liệu

Dương chóng chày sẽ bắn nhau. Việt Nam sẽ giành được độc lập. Vì vậy, ngay sau khi về nước vào ngày 28-1-1941, Hồ Chí Minh đã tích cực cùng với Đảng và các đoàn thể tập trung chuẩn bị mọi mặt cho sự phát triển của cách mạng trong thời kỳ mới. Tại Hội nghị Trung ương 8, họp từ ngày 10 đến 19-5-1941, dưới sự chủ trì của Hồ Chí Minh, Đảng ta đã đưa ra nhận định: Nếu cuộc chiến tranh đế quốc lần trước đã đẻ ra Liên Xô, một nước xã hội chủ nghĩa, thì cuộc chiến tranh đế quốc lần này sẽ đẻ ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, do đó mà cách mạng nhiều nước thành công. Đây là những nhận định tiếp theo và rất chính xác về xu hướng phát triển của cách mạng thế giới trong bối cảnh tình hình quốc tế đang diễn biến hết sức phức tạp, không có lợi cho phe dân chủ. Vì thời điểm cuối năm 1940 và đầu năm 1941, phe phát xít do Đức đứng đầu đang mở rộng phạm vi xâm lược ra một vùng rộng lớn ở châu Âu; uy hiếp trực tiếp đối với Liên Xô và nhiều nước dân chủ khác.

Sau khi Hội nghị Trung ương 8 diễn ra ít ngày, cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô chống lại sự xâm lược của phát xít Đức và các nước diễn ra. Hồ Chí Minh luôn vững tin rằng Liên Xô sẽ đánh bại kẻ thù. Trong hồi kí có tựa đề *Bác Hồ*, đồng chí Vũ Anh có kể: “Bác phân tích tình hình

quần chúng, địa hình và khí hậu của Liên Xô rồi kết luận: Ngày xưa, quân Napoleon chinh phục khắp châu Âu cũng bị bại trận khi đánh Nga. Nay Liên Xô là cộng sản, tổ chức rất cao, chế độ rất tốt, quần chúng rất giác ngộ nhất định sẽ đánh bại và tiêu diệt được phát xít.

Thực tiễn lịch sử đã diễn ra đúng như những tiên tri của Hồ Chí Minh. Trên phạm vi quốc tế, dù cho Liên Xô và phát xít Đức đã có hiệp ước không xâm phạm lẫn nhau, nhưng Đức vẫn tấn công Liên Xô vào ngày 22-6-1941 và cuối cùng Đức đã thua trận, đầu hàng đồng minh vào ngày 9-5-1945, chiến tranh Xô - Đức chấm dứt. Sau đó là một loạt các nước như Đông, Nam Âu được giải phóng và đi lên con đường xã hội chủ nghĩa. Điều này cho thấy khả năng thiên bẩm của một nhà chính trị lỗi lạc trong con người Hồ Chí Minh qua thực tiễn đấu tranh cách mạng.

Không dừng lại ở đó, với nhãn quan chính trị sắc bén và tầm nhìn chiến lược, tinh thần lạc quan của người vô sản, trên cơ sở phân tích tình hình thế giới, nhất là tương quan lực lượng và sức mạnh của phe xã hội chủ nghĩa, cùng với niềm tin sắt đá vào sức mạnh đoàn kết của nhân dân, Người đã đưa ra tiên lượng chính xác về thành công của cách mạng Việt Nam từ rất sớm.

Gần đây, các cán bộ sưu tầm của Viện Bảo tàng Cách mạng đã tìm thấy một bài thơ được cất giữ cẩn thận trong ống bương của một ngôi nhà sàn ở gần Pác Bó. Bài thơ có tên *Lịch sử nước ta*, do chính Bác viết vào cuối năm 1941, xuất bản vào tháng 2 - 1942 và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia ấn hành năm 2015. Bài thơ gồm 236 câu theo thể thơ lục bát, rất dễ thuộc, dễ hiểu, phù hợp với tình hình Việt Nam lúc bấy giờ đang có hơn 95% dân số mù chữ. Nội dung bài thơ ca ngợi những trang sử vẻ vang của dân tộc từ thời Hồng Bàng dựng nước đến năm 1942 khi tác phẩm ra đời. Mở đầu bài thơ, Người viết “Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”, nhưng điều đặc biệt, ở phần cuối, sau diễn ca là phần phụ lục, Hồ Chí Minh ghi những năm quan trọng, cuối cùng là tiên lượng thiên tài: năm 1945 - Việt Nam độc lập.

Tiên đoán của Hồ Chí Minh trong bài thơ được Người đưa ra trước 4 năm so với thời điểm Cách mạng Tháng Tám thành công. Lời tiên đoán này không chỉ được thể hiện trong bài thơ nổi tiếng nêu trên, mà còn được Bác nhắc lại nhiều lần trong các cuộc trò chuyện hay trao đổi công việc với các cộng sự của mình vào thời điểm đó. Trong tác phẩm *Những chặng đường lịch sử*, Đại tướng Võ Nguyên Giáp kể: “Trời tối, trong hang rất lạnh, phải đốt lửa sưởi suốt đêm. Không có đèn, nên buổi tối ít khi làm việc. Anh em thường ngồi quay quanh đồng lửa nghe Bác nói chuyện. Một lần, Bác nhắc lại những cuộc chiến tranh lớn, những cuộc cách mạng từ trước đến nay, rồi bác phỏng đoán độ bốn, năm năm nữa, chiến tranh sẽ tới bước quyết định, và lúc đó là một cơ hội rất tốt cho cách mạng nước ta. Khuya khuya, mọi người ngủ chung cả trên sàn. Những cành cây ngổn ngang dưới lưng, nằm vừa đau, vừa lạnh. Có lần, Bác viết một cuốn lịch sử Việt Nam bằng thơ lục bát, ghi lại tất cả những phong trào chống ngoại xâm từ trước đến nay. Bác viết vào cuối trang mục lục: Việt Nam độc lập năm 1945. Anh em người nói sớm, kẻ nói muộn. Bác nghe trao đổi chỉ nói: Để rồi xem” (2).

Đồng chí Lê Quảng Ba, người được Bác giao nhiệm vụ phụ trách việc in tập *Lịch sử Việt Nam* kể lại: “Tôi nhớ lại, cuốn sử Việt Nam tóm tắt bằng thơ do đích thân Hồ Chí Minh viết cuối năm 1941 tại Pác Bó. Phần ghi những năm quan trọng của các thời kỳ, Hồ Chí Minh đề rõ: Việt Nam độc lập năm 1945. Chúng tôi thắc mắc không dám in, đưa bản thảo cho

Bác xem lại, Bác xem rồi bảo: Được, cứ thế in. Nửa tin nửa ngờ, sau khi in xong tập thứ nhất, chúng tôi lại đưa Bác soát lại. Bác vẫn nhắc như lần trước: Được rồi, cứ thế in. Điều dự kiến đó đã trở thành hiện thực, ngày 2-9-1945 tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố trước thế giới: Việt Nam độc lập” (3).

Đồng chí Dương Đại Lâm, người được chứng kiến sự việc vào thời điểm đó cũng nhớ lại, vào thời điểm mùa đông năm 1944, Hồ Chí Minh về Slum Lục: “Bác kể cho chúng tôi diễn biến của cuộc Chiến tranh Thế giới thứ Hai. Bác nhận định: Hồng quân Liên Xô sẽ đuổi bọn phát xít Đức đến Béc lin và sẽ kết thúc chiến tranh ở đó. Chiến tranh sẽ kết thúc trong năm 1945. Bác nói tiếp: Thời gian thật khẩn trương. Nhân dân cách mạng thế giới phải nắm lấy thời cơ đó để giành thắng lợi cho cách mạng nước mình. Bác nhìn xung quanh rồi bảo chúng tôi cho Bác mượn cái mũ xoong, lấy thêm mấy hòn than củi. Bác vẽ lên xoong thể trận của Hồng quân Liên Xô tiến công phát xít Đức, lát sau Bác cầm ngọn đèn dầu đặt gần ấm chè: Ngọn đèn là mặt trời, ấm chè là trái đất - tay Bác chỉ vào một điểm trên ấm chè - nước ta đây. Tay Bác cầm ngọn đèn nhích lại gần ấm chè vào hơi xoay một tí bảo: Bây giờ ta ở đây, trời sắp sáng rồi. Việt Nam chúng ta bất kỳ giá nào cũng phải giành lấy độc lập! Bây giờ đã cuối năm 1944. Vài tháng nữa sang năm 1945, các cô các chú chúng ta phải cố gắng lên” (4).

Hồ Chí Minh còn có khả năng xét đoán, phân tích tình hình và đưa ra dự đoán chính xác về mối quan hệ giữa các kẻ thù trong nước, về kẻ thù trực tiếp mà cách mạng Việt Nam phải đánh đổ. Hồ Chí Minh nhận định: “Hiện nay, đế quốc Pháp và phát xít Nhật ở Đông Dương không khác gì hai con gà trống nhốt chung chuồng. Trước sau chúng cũng chọi nhau. Tất có con bị thương nặng, có con què. Lúc đó ta bắt mới dễ. Làm cách mạng phải biết dựa vào thời cơ và phải nhìn chung phong trào mới chắc thắng” (5). Đây là những nguyên tắc của cách mạng vô sản, là chỉ dẫn quý báu cho các cấp ủy đảng trong quá trình lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp kể lại: Sau khi về nước vào tháng 9-1944, được nghe báo cáo về Nghị quyết khởi nghĩa vũ trang của liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng đã đề ra trước đó, Hồ Chí Minh nhận định: “Bây giờ thời kỳ cách mạng hòa bình phát triển đã

qua, nhưng thời kỳ toàn dân khởi nghĩa chưa tới. Nếu bây giờ chúng ta vẫn chỉ hoạt động bằng hình thức chính trị thì không đủ để đẩy mạnh phong trào đi tới. Nhưng phát động vũ trang khởi nghĩa ngay thì quân địch sẽ tập trung đối phó. Cuộc đấu tranh bây giờ phải từ hình thức chính trị tiến lên hình thức quân sự. Song hiện nay chính trị còn trọng hơn quân sự. Phải tìm ra một hình thức thích hợp thì mới có thể đẩy phong trào tiến lên”. Nhận định này có ý nghĩa rất quan trọng đối với vận mệnh của cách mạng Việt Nam lúc đó, vì khởi nghĩa Bắc Sơn và khởi nghĩa Nam Kỳ (1940) do không suy xét kỹ, chưa thấy xu thế phát triển chung của phong trào cả nước, đã vội vàng phát động khởi nghĩa để kẻ thù đàn áp và gây tổn thất nhiều cho cách mạng. Do chưa hội tụ đủ các điều kiện chín muồi của thời cơ, nên Người đã kiên quyết chỉ đạo hoãn chủ trương phát động khởi nghĩa của Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng. Tiếp đó, trong Thư gửi đồng bào toàn quốc (10-1944), Người đã viết: “Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng minh quốc sắp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ ở trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh” (6).

Như chúng ta biết, ngay cả khi Chiến tranh Thế giới lần thứ Hai đang đi vào hồi kết, các nhà lãnh đạo của một số nước lớn trong phe đồng minh, nắm trong tay bộ máy chiến tranh khổng lồ họp tại Tehran (1943) vẫn dự tính rằng, phải đến năm 1946 mới có thể hoàn toàn đánh bại lực lượng phát xít, kết thúc chiến tranh; trong khi đó, Hồ Chí Minh lại đưa ra được dự báo chính xác về thời điểm thành công của cách mạng Việt Nam (1945) và “điều đó đã trở thành một trong những điều ta chưa hiểu hết được về con người và cuộc đời hoạt động cách mạng vĩ đại gần sáu mươi năm của Bác” (7).

Trên cơ sở nhận định tình hình thế giới và khu vực, về bản chất của kẻ thù, Hồ Chí Minh đã dự đoán và đưa ra những chỉ đạo kịp thời đối với phong trào cách mạng trong nước, nhằm thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và quần chúng. Điều này hết sức quan trọng, vì hành động đúng và hợp thời cơ sẽ giúp cách mạng phát triển thuận lợi; ngược lại, nếu hành động tùy tiện, thiếu cân nhắc, không xét đến tình hình chung sẽ làm cho phong trào gặp khó khăn. Điều này đã được Bác chỉ ra trong bài thơ *Học đánh cờ*: “Phải nhìn cho rộng,

suy cho kỹ/ Kiên quyết, không ngừng thế tiến công/ Lạc nước, hai xe đành bỏ phí/ Gặp thời, một tốt cũng thành công”.

Chính nhờ có các tiên đoán thiên tài về diễn biến của tình hình và thời điểm thành công của cách mạng Việt Nam, mà ngay từ rất sớm, Đảng ta và Bác Hồ đã tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho một cuộc cách mạng giải phóng. Trước hết, Đảng ban hành Nghị quyết Trung ương 8 (5-1941), hoàn chỉnh quá trình chuyên hướng chỉ đạo chiến lược của cách mạng Việt Nam với chủ trương đặt nhiệm vụ đánh đuổi đế quốc, giành độc lập dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất; chuẩn bị mọi mặt cho tổng khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm, đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa. Cùng với đó, Đảng chỉ đạo thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) để tập hợp lực lượng đông đảo những người Việt Nam yêu nước, cùng đứng dưới lá cờ Mặt trận tham gia đấu tranh cách mạng; tập trung xây dựng, củng cố lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị gắn liền với xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh...

Đúng như nhận định của Hồ Chí Minh, khi thời cơ cách mạng xuất hiện, Đảng và Việt Minh đã nhanh chóng phát động toàn dân đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền, lập ra Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thành lập Chính phủ lâm thời và ra mắt quốc dân đồng bào vào ngày 2-9-1945, trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam. Đã có rất nhiều nhà nghiên cứu, những nhà lãnh đạo đưa ra nhận định của mình về khả năng và vai trò to lớn của các dự báo thiên tài mà Người đã đưa ra. Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Thực tế cùng với thời gian sẽ là nhà kiểm nghiệm nghiêm khắc. Những điều tiên tri đó thuộc về những thiên tài” (8) ■

N.V.T - C.T.P.N

1, 8. Võ Nguyên Giáp, *Những năm tháng không thể nào quên*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1970, tr.36.

2, 7. Võ Nguyên Giáp, *Những chặng đường lịch sử*, Nxb Văn học, Hà Nội, 1977, tr.46-47, 275.

3, 4, 5. A Voóc Hồ, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1977, tr.24, 81, 76.

6. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.538.